

**DANH SÁCH HỌC SINH NHẬN TIỀN CHI PHÍ HỌC TẬP
HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2022-2023**

STT	Họ và tên	Mã số hộ nghèo	Lớp đang học	Số tiền được hưởng 100% (150.000đ x 4 tháng = 600.000đ)	Tổng cộng
1	Phan Trương Phúc Thịnh	27427080652HN	1/4	600.000	600.000
2	Huỳnh Trọng Khang	27427080864HN	1/4	600.000	600.000
3	Lê Đăng Xuân Mai	27427080867HN	1/4	600.000	600.000
4	Lê Ngọc Kim Hà	27427070538HN	1/5	600.000	600.000
5	Phạm Ngọc Minh Châu	27427080941HN	1/5	600.000	600.000
6	Nguyễn Hoàng Trung Kiên	27427080873HN	2/2	600.000	600.000
7	Nguyễn Ngọc Vy	27427070815HN	2/2	600.000	600.000
8	Phạm Công Danh	27427080930HN	2/3	600.000	600.000
9	Lê Hoàn Khang	27427080802HN	2/3	600.000	600.000
10	Lê Như Khánh	27427080802HN	2/3	600.000	600.000
11	Trần Chí Bảo	27427080855HN	3/2	600.000	600.000
12	Trần Bảo Khang	27427080948HN	3/5	600.000	600.000
13	Nguyễn Minh Ngọc	27427080699HN	3/5	600.000	600.000
14	Thái Huỳnh Gia Cát	27430050272HN	3/6	600.000	600.000
15	Nguyễn Tuấn Khôi	27427070531HN	3/6	600.000	600.000
16	Nhân Tấn Lộc	27427080756HN	3/6	600.000	600.000
17	Lê Vũ Trọng Hiếu	27427070814HN	4/3	600.000	600.000
18	Huỳnh Như Ý	27427080749HN	4/3	600.000	600.000
19	Nguyễn Đăng Khoa	27427080658HN	4/4	600.000	600.000
20	Lê Thị Mỹ Trúc	27427070955HN	4/4	600.000	600.000
21	Phạm Thanh Trúc	27427080941HN	4/5	600.000	600.000
22	Lê Ngọc Kim Phụng	27427070538HN	4/5	600.000	600.000
23	Trần Thanh Trọng	27427070516HN	5/1	600.000	600.000
24	Sử Quốc Quỳnh	27427070784HN	5/3	600.000	600.000
25	Nguyễn Ngọc Như Ý	27427070554HN	5/4	600.000	600.000
TỔNG CỘNG				15.000.000	15.000.000

Người lập bảng

Hiệu

Quách Thanh Hiền

Ngày 15 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Công

**DANH SÁCH HỌC SINH NHẬN TIỀN CHI PHÍ HỌC TẬP
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022-2023**

STT	Họ và tên	Mã số hộ nghèo	Lớp đang học	Số tiền được hưởng 100% (150.000đ x 5 tháng = 750.000đ)	Tổng cộng
1	Phan Trương Phúc Thịnh	27427080652HN	1/4	750.000	750.000
2	Lê Ngọc Kim Hà	27427070538HN	1/5	750.000	750.000
3	Phạm Ngọc Minh Châu	27427080941HN	1/5	750.000	750.000
4	Nguyễn Hoàng Yến Vy	27427080670HN	1/5	750.000	750.000
5	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	27427080670HN	1/5	750.000	750.000
6	Phạm Công Danh	27427080930HN	2/3	750.000	750.000
7	Trần Bảo Khang	27427080948HN	3/5	750.000	750.000
8	Thái Huỳnh Gia Cát	27430050272HN	3/6	750.000	750.000
9	Lê Vũ Trọng Hiếu	27427070814HN	4/3	750.000	750.000
10	Nguyễn Đăng Khoa	27427080658HN	4/4	750.000	750.000
11	Lê Thị Mỹ Trúc	27427070955HN	4/4	750.000	750.000
12	Phạm Thanh Trúc	27427080941HN	4/5	750.000	750.000
13	Lê Ngọc Kim Phụng	27427070538HN	4/5	750.000	750.000
14	Lâm Kim Xuân	27427080964HN	5/1	750.000	750.000
15	Nguyễn Ngọc Như Ý	27427070554HN	5/4	750.000	750.000
TỔNG CỘNG				11.250.000	11.250.000

Người lập bảng

Thia

Quách Thanh Hiền

Ngày 15 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



mc
Nguyễn Ngọc Công

**DANH SÁCH HỌC SINH KHUYẾT TẬT NHẬN TIỀN CHI PHÍ HỌC TẬP
NĂM HỌC 2022-2023**

STT	Họ và tên	Mã số giấy xác nhận khuyết tật	Lớp đang học	Số tiền được hưởng 100% (150.000đ x 9 tháng = 1.350.000đ)	Tổng cộng	Ghi chú
1	Võ Nguyễn Trúc Linh	27427.000131	2/3	1.200.000	1.200.000	GXN ngày 23/09/2022
2	Nguyễn Quốc Minh	27427.000129	2/4	1.200.000	1.200.000	GXN ngày 23/09/2022
3	Nguyễn Lê Phát	27427.000130	3/3	1.200.000	1.200.000	GXN ngày 23/09/2022
4	Nguyễn Đức Phát	27427.000115	3/5	1.350.000	1.350.000	
5	Thái Hoàng Khôi	08/HCM/08/486	3/6	1.350.000	1.350.000	
6	Lưu Minh Khôi	27427.000089	3/6	1.350.000	1.350.000	
7	Nguyễn Trọng Minh Nhật	27427.000078	4/5	1.350.000	1.350.000	
TỔNG CỘNG				9.000.000	9.000.000	

Người lập bảng



Quách Thanh Hiền

Ngày 15 tháng 6 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Công